

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h55' sáng Chủ nhật ngày 14 /11/2021

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 701

“TÍN - GIẢI - HÀNH – CHỨNG”

Hòa Thượng đã nhiều lần nhắc đi nhắc lại chuyên đề này vì điều này vô cùng quan trọng và cần thiết. Ta học Phật, ta đến với Phật Pháp phải trải qua bốn giai đoạn **“Tín – Giải – Hành – Chứng”**: (1) Tin rồi hiểu, (2) Hiểu xong rồi hành, (3) Hành xong rồi mới chứng, (4) Chứng thực cho cái tin của mình là đúng, chứng thực cho cái hiểu của mình là đúng, chứng thực cho cái hành của mình là đúng.

Có những người không thông qua bốn giai đoạn này cho nên họ gặp phải trục trặc. Khi gặp phải trục trặc thì họ bỏ luôn pháp tu, bỏ luôn Phật không tin Phật nữa. Bài học hôm nay, Hòa Thượng nói: **“Đối với người tu Pháp môn Tịnh Độ thì có thể không cần “Giải”, chữ “Giải” chỗ này đổi thành “Nguyện”, Tín - Nguyện – Hành – Chứng”**. Thế gian ai cũng muốn phải hiểu rồi mới làm, nhất là người có nhiều kiến thức thế gian thì sự tìm hiểu và lý giải của họ rất nặng nề.

Từ nhỏ, tôi thấy bà nội niệm Phật thì liền tin theo Bà. Từ nhỏ đến lớn tôi đều niệm Phật theo Bà, khởi tâm yêu thương, từ đó cảm thấy Phật rất gần gũi, từ đó tôi tin theo. Suốt những năm tháng ở bên Bà nội, tôi cũng nghe được rằng niệm Phật để tiêu tội, niệm Phật để vãng sanh nhưng tôi thực sự không hiểu. Đến khi dịch Pháp của Hòa Thượng, thấy Ngài cả một đời niệm Phật, thấy Thầy của Hòa Thượng là Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cũng cả một đời niệm Phật, thấy Thầy của Ngài Lý Bình Nam là Lão Pháp sư Ấn Quang - Tổ Sư thứ 13 của Tịnh Độ cũng cả một đời niệm Phật, tôi càng khẳng định cho niềm tin niệm Phật của mình. Cho nên tôi không cần truy tìm nữa. Bây giờ cho dù có người nói như thế nào cũng không lay động được tôi bởi vì tôi có một cơ sở niềm tin rất vững chắc đối với Phật.

Hòa Thượng nói: **“Người học Phật thì phải thông qua Tín – Giải – Hành – Chứng. Nhưng người chuyên tu hành theo Pháp môn Tịnh Độ thì không cần chữ “Giải”, mà đổi chữ “Giải” thành chữ “Nguyện”: Tín – Nguyện – Hành – Chứng”**. Hòa Thượng đã tin sâu nguyện thiết rồi, cả một đời của Ngài từ khi tiếp nhận được pháp môn Tịnh Độ từ nơi Thầy của mình, Ngài miệt mài hành trì. Cho nên Ngài tin sâu, Ngài nói có cơ sở rất rõ ràng. Lúc đầu Ngài không tin Tịnh Độ. Khi đó Ngài giảng rất nhiều Kinh Pháp, Ngài cũng chưa tha thiết lắm đối với pháp môn Tịnh Độ. Lúc đang giảng **“Kinh Hoa Nghiêm”**, Ngài tìm hiểu thì thấy bậc đại trí như Văn Thù, bậc đại hạnh như Phổ Hiền, hai vị Bồ Tát này đều tu Pháp niệm Phật và đã vãng sanh. Lúc đó Hòa Thượng mới hoàn toàn sự tỉnh và tin theo Tịnh Độ. Niềm tin của Ngài có một cơ sở rất vững chắc.

Ngày hôm nay, chúng ta tin theo Tịnh Độ không phải vì chúng ta lật hết Kinh Tạng ra để tìm hiểu. Tôi đã dùng hơn 30,000 giờ để dịch đĩa Hòa Thượng và tin theo Hòa Thượng. Ngài đem **“Kinh Vô Lượng Thọ”** ra để giảng giải tất cả các Kinh. Tôi thấy Hòa Thượng có niềm tin sắt đá đối với Tịnh Độ, từ những năm bắt đầu giảng Kinh cho đến mãi bây giờ khi đã già yếu rồi không thể giảng nữa, Ngài vẫn một mực tin sâu Tịnh Độ, không hề thay đổi, không hề lay chuyển. Hòa Thượng học triết học với Ngài Phương Đông Mỹ, Hòa Thượng học với Chương Gia Đại Sư - Tổ Sư của Mật Tông, sau cùng Hòa Thượng đến với Lão Cư sĩ Lý Bình Nam. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cả đời niệm Phật. Hòa Thượng có cơ sở rất vững chắc.

Hòa thượng giải thích rất rõ ràng: **“Tu trì trong nhà Phật, các pháp môn tu học thông thường phải trải qua trình tự TÍN – GIẢI – HÀNH – CHỨNG. “Giải” ở trước “Hành”, hiểu trước sau đó mới hành. “Hành” là hành cái bạn đã tin, hành cái bạn đã hiểu. “Chứng” là chứng cái bạn đã hành, chứng cái bạn đã hiểu, chứng cái bạn đã tin. Nó hoàn toàn tương ứng nhau thì mới là “Chứng”**. Chúng ta thấy, có nhiều người hành pháp nhưng không hoàn toàn tương ứng, nếu không hoàn toàn tương ứng thì sai rồi.

Hòa Thượng nói: **“Trong bài kệ khai Kinh có câu: “Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”. Chân thật đây không phải là việc dễ làm. Nếu chúng ta y theo phương thức này thì đối với chúng sanh thời Mạt Pháp rất khó thành tựu. Cho nên Di Đà, Thế Tôn đại khai phương tiện, chỉ cần tin, chỉ cần hành thì có thể thành tựu. Bạn không cần giải”**. **“Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”**, có nghĩa là muốn hiểu cho thật rộng, hiểu cho thật sâu về ý nghĩa chân thật của Phật, học rộng hiểu nhiều về Phật thì khó thành tựu đối với chúng sanh thời Mạt Pháp. Ngài muốn nói đến Pháp môn Tịnh Độ.

Trong **“Kinh A Di Đà”**, Phật nói: **“Nếu có chúng sinh nào niệm Phật từ một đến bảy ngày mà nhất tâm bất loạn, tâm không loạn động thì Phật A Di Đà cùng Thánh Chúng sẽ đích thân tiếp dẫn”**.

Hòa Thượng nói: **“Tu học pháp môn Tịnh Độ, đem chữ “Giải” đổi thành chữ “Nguyện”**. **“Tin sâu, nguyện thiết, hành miên mật” là ba điều kiện tu học của Tịnh Độ. Tu học các pháp môn khác thì thông qua Tín – Giải – Hành – Chứng, còn người tu Tịnh Độ thì không cần “Giải”, cứ “tin sâu, nguyện thiết, hành miên mật” là được”**.

Dĩ nhiên là chúng ta tin có cơ sở chứ chúng ta không tin một cách mê mờ rồi hành một cách mù quáng. Chúng ta đi theo Tổ Sư Đại Đức, mà Tổ Sư Đại Đức có một sự truyền thừa rõ ràng chứ không phải chúng ta theo một người không có sự truyền thừa. Chúng ta nghe theo Hòa Thượng, Ngài có một sự truyền thừa. Cả đời của Ngài cực lực xiển dương Tịnh Độ, cả cuộc đời thật sự buông bỏ danh vọng lợi dưỡng, xa lìa tự tư tự lợi, không danh vọng lợi dưỡng, không năm dục sáu trần, không tham sân si mạn.

Thầy của Hòa Thượng là Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cả đời cũng đạ bạc đối với danh lợi. Lão Cư sĩ có hơn 300,000 học trò. Ngài ăn mặc vô cùng giản dị và tiết kiệm, áo lót Ngài mặc vá vớu chằng chịt, thậm chí tất cũng vá. Những vật phẩm này vẫn còn lưu giữ ở Học viện Từ Quang - Đài Trung. Học trò của Ngài nếu mỗi một người nghĩ đến Lão sư đều tặng Lão sư áo vớa tất thì Ngài phải dùng kho để chứa. Đó là điều mà Lão sư

không mong muốn. Lão sư mong muốn học trò nhớ đến Lão sư thì nhớ Phật niệm Phật. Hòa Thượng có một sự kế thừa từ Lão sư của mình. Lão sư lại có một sự kế thừa từ Lão sư. Đây là sự truyền thừa, Tín – Nguyễn – Hành – Chúng của chúng ta có một nền tảng vững chắc, không phải là tin mù niêm quáng.

Chúng ta tu theo ba vị Thầy này. Đức hạnh tu hành cả một đời của các Ngài như thế nào?

Lão Hòa Thượng Tịnh Không cả một đời **“tam bất quản”**, không quản tiền, không quản việc, không quản người. Đến bây giờ sắp rời trần gian Ngài vẫn ở nhờ, không có chỗ nào của mình. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cả một đời thanh đạm, lúc sinh tiền cả bữa Ngài chỉ ăn hai chiếc bánh bao nhỏ, hoặc một bát cháo hay một bát cơm, hoặc một chút mỳ, một chút đồ kho. Hòa Thượng ở với Lão Cư sĩ đến 10 năm. Lão cư sĩ chỉ dùng một chiếc nồi vừa dùng để kho thức ăn, vừa dùng để nấu canh, vừa dùng để luộc mỳ. Tôi cũng bắt chước làm như vậy, chỉ dùng một chiếc nồi, vừa không mất thời gian, vừa không tốn nước. Tôi kho thức ăn xong, tôi luộc rau bằng chính cái nồi đó nên nước luộc rau đậm đà. Nhiều người nội trợ dùng nhiều dụng cụ nhà bếp rất luộm thuộm. Hòa Thượng nói: **“Thầy tôi một ngày ăn một đồng, nhưng tôi thì không thể. Mỗi ngày tôi phải ăn hai đồng, không thể nào sánh được với Thầy được. Tâm của Thầy rất thanh tịnh”**.

Cụ Hứa Triết đi làm về chỉ ăn một hộp sữa chua và một trái táo là xong bữa. Họ được như vậy vì tâm họ thanh tịnh. Chúng ta tâm nhiều phiền não, một ngày ăn 3 bữa chưa đủ, lại còn ăn thêm bữa phụ. Người xưa nói: 70% năng lượng tiêu hao bởi vọng tưởng. Trong Kinh nói: **“Thích Ca Mâu Ni Phật mỗi một ngày chỉ ăn một hạt mè”**. Về sau tôi mới hiểu, thì ra Ngài hoàn toàn thanh tịnh nên chỉ cần một lượng vật chất rất nhỏ.

Cuộc đời tu hành của Lão Cư sĩ Lý Bình Nam chính là một tấm gương để chúng ta học tập. Tổ Ấn Quang cả một đời thanh đạm, chuyên tâm niệm Phật, không màng đến danh vọng lợi dưỡng. Chúng ta có một sự truyền thừa để tin Tịnh Độ mà không cần phải **“Giải”**. Một số người bài bác chúng ta, nhưng chúng ta tin Tịnh Độ mà không cần **“Giải”** là vì các đời Tổ Sư đã vì chúng ta **“Giải”** rồi, đã giúp chúng ta **“Giải”** rồi. Bây giờ chúng ta Tín – Nguyễn – Hành – Chúng.

Hòa Thượng nói: **“Nếu bây giờ chúng ta như trên “Kệ Khai Kinh” nói “nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa” thì làm sao hiểu hết ý nghĩa chân thực của Như Lai? Thời kỳ Mạt Pháp này không thể có người thành tựu ở trên phương diện này. Cho nên Di Đà Thế Tôn đã mở ra phương pháp đại phương tiện, chỉ cần Tín, chỉ cần Hành là có thể thành tựu, không Giải cũng không sao”**.

Hòa Thượng nói là không **“Giải”** nhưng thực ra chúng ta đã **“Giải”** rồi. Chúng ta tiếp nhận giáo huấn từ Hòa Thượng, rồi hiểu từ nơi Ngài Lý Bình Nam, hiểu từ nơi Tổ Ấn Quang. Chúng ta có một sự truyền thừa, có một mạng mạch liên kết với nhau từ ba đời. Vậy chúng ta không hề tu mù niêm quáng. Hòa Thượng bây giờ vẫn còn sống. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cách chúng ta không xa lắm. Tại sao đồ chúng của Ngài đông như vậy mà Ngài giữ được mọi người chuyên trì tu Tịnh Độ và rất nhiều người vãng sanh? Lão Cư sĩ lúc đó khóa tu nào cũng dạy mọi người phát thệ nguyện cả đời không bỏ Tịnh Độ, cả đời chỉ lấy Tịnh Độ làm pháp tu. Đó là sự từ bi của Thầy. Thầy biết rằng học trò gặp nhiều pháp rồi đây cũng sẽ chuyển đổi pháp tu, lỡ mất cơ duyên trên

quý này, cho nên Thầy đã đưa ra bài phát nguyện dù học các pháp môn nhưng chỉ tu Tịnh Độ. Chúng ta tiếp nhận lý giải sâu sắc từ các Ngài. Các đời Tổ Sư đã chứng thực, đã giải cho chúng ta rồi. Bây giờ chúng ta không cần “**Giải**” nữa mà chúng ta “**Hành**”.

Hòa Thượng nói: *“Tu học pháp môn Tịnh Tông đem chữ “Giải” đổi thành chữ “Nguyện”, Tín – Nguyện – Hành – Chứng. Vãng sinh chính là chứng, đây chính là cho người đời sau của chúng ta một pháp môn phương tiện thù thắng, cho người căn tính trung hạ có được pháp môn phương tiện thù thắng để có được thành tựu”*. Chúng ta thuộc về trung căn và hạ căn, chúng ta không phải là bậc thượng căn thượng trí. Trung căn đã hiếm rồi, bây giờ chúng ta đa phần là hạ căn.

Hòa Thượng nói: *“Tín cùng “Hành” không hề thay đổi, chúng ta có thể không cần “Giải”, chúng ta có “Nguyện” là được rồi. Đây là nguyện sanh Tây Phương, nguyện gặp Phật A Di Đà, chỉ cần cái nguyện này khẩn thiết, vượt qua tất cả các nguyện vọng của thế gian thì sẽ có thành tựu. Pháp môn phương tiện để hành này độ được hết thảy chúng sanh ở tận hư không pháp giới. Cho nên Phật A Di Đà được các Đức Phật ở mười phương xưng tán là “Quang Trung Cực Tôn, Phật Trung Chi Vương”*. A Di Đà Phật là vua ở trong các Phật. Pháp môn Tịnh Độ là pháp môn phương tiện cứu giúp chúng sanh thời Mạt Pháp.

Trong “**Kinh Đại Tập**”, Thích Ca Mâu Ni Phật nói:

- **Thời kỳ Chánh Pháp, Giới Luật thành tựu.** Sau khi Phật diệt độ một nghìn năm là thời kỳ Chánh Pháp. Tăng chúng chỉ cần chăm chỉ học giới, giữ giới, không được phạm giới, không được phá giới thì có thể chứng quả.
- **Thời kỳ Tượng Pháp, Thiền Định thành tựu.** Thời kỳ Tượng Pháp là một nghìn năm lần thứ hai sau khi Phật diệt độ, sau một nghìn năm thứ nhất cho đến hai nghìn năm.
- **Thời kỳ Mạt Pháp, Tịnh Độ thành tựu.** Thời kỳ Mạt Pháp chính là sau khi Phật diệt độ hai nghìn năm trở đi, Mạt Pháp đến một vạn năm. Sau khi Phật diệt độ, Phật nhập Niết Bàn, ta cách Phật 2600 năm, vậy là chúng ta đang trong thời kỳ đầu của Mạt Pháp.

Pháp môn Tịnh Độ so với các pháp môn tu hành khác dễ hành, thuận tiện, nhưng vẫn đầy đủ các điều kiện cơ bản. Các điều kiện cơ bản là Tịnh Nghiệp Tam Phước. Hòa Thượng nói: *“Điều kiện cơ bản này mọi người nhất định không được lơ là mà phải làm được cho tốt. Đây là chánh nhân tịnh nghiệp của ba đời chư Phật. Phật quá khứ cũng hành, Phật ở hiện tại cũng hành, Phật tương lai cũng hành”*. “Chánh nhân tịnh nghiệp” của ba đời Chư Phật là “**Tịnh Nghiệp Tam Phước**”.

Chúng ta cũng được nghe rất nhiều lần, “**Kinh Vô Lượng Thọ**” đã nói đến “**Tịnh Nghiệp Tam Phước**”. Bà Vi Đề Hy là dì của Đức Phật. Lúc đó quốc gia có chính biến, Bà thấy thế gian này khổ quá, Bà nói với Phật rằng Bà muốn đến thế giới chư Phật an lành. Trước khi giới thiệu Thế giới Tây Phương Cực Lạc, Phật đã hiện ra cho Bà thấy tất cả cảnh giới của chư Phật để Bà chọn. Cuối cùng Bà chọn Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Lúc Bà hỏi Đức Phật về điều kiện để đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thì Phật mới nói về “*Tịnh Nghiệp Tam Phước*”.

TỊNH NGHIỆP TAM PHƯỚC

Phước thứ nhất: Phước Nhân Thiên

- 1: Hiếu dưỡng Cha Mẹ
- 2: Phụng sự Sư Trưởng
- 3: Từ tâm bất sát
- 4: Tu Thập Thiện Nghiệp

Phước thứ hai: Phước Nhị Thừa

- 5: Thọ trì Tam quy
- 6: Cù túc chúng giới
- 7: Bất phạm oai nghi

Phước thứ ba: Phước Đại Thừa

- 8: Phát Bồ Đề tâm
- 9: Tin sâu nhân quả
- 10: Đọc tụng Đại Thừa
- 11: Khuyến tấn hành giả.

THẬP THIỆN NGHIỆP

- **THÂN:** Không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm
- **KHẨU:** Không nói dối, không nói lời thêu dệt, không nói lưỡi hai chiều, không nói lời hung ác
- **Ý:** Không tham, không sân, không si.

Trong “*Tịnh Nghiệp Tam Phước*”, phước đầu tiên là “*Hiếu dưỡng Phụ Mẫu, phụng sự Sư Trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp*”. Riêng phước đầu tiên mà chúng ta làm còn không xong thì đừng nói đến phước thứ hai và phước thứ ba.

Hòa Thượng nói: “*Tịnh Nghiệp Tam Phước là đại căn đại bản của tu học Đại Thừa, là nền tảng căn bản của tu học Đại Thừa. Nếu bạn không có nền tảng này thì bạn niệm Phật không thể vãng sanh, như người xưa nói “đau ốm rất họng cũng uống công”*”.

Nhiều năm nay, chúng ta nghe lời dạy của Hòa Thượng, chúng ta đề xướng hiểu đạo. Hiểu đạo gần gũi với chúng ta, nhiều năm liền được cộng đồng hưởng ứng. Kế tiếp, chúng ta đề xướng sư đạo. Mấy năm nay dịch bệnh triền miên cho nên chúng ta không tổ chức được những diễn đàn lớn. Tôi tin rằng nếu chúng ta tổ chức tri ân Thầy Cô giáo thì số lượng người tham gia sẽ rất đông, cho nên tôi nghĩ đến Hội trường ở Trung tâm Hội nghị Quốc gia. Nếu chúng ta tổ chức tri ân Thầy Cô trước tri ân Cha Mẹ thì chắc chắn là không có thành tựu. Nhiều năm qua, chúng ta tổ chức tri ân Cha Mẹ thành công, rồi đến tri ân Thầy Cô. Chúng ta đề xướng hiểu đạo, mọi người được tri ân Cha Mẹ rồi mới tri ân Thầy Cô. Cho nên người xưa dạy rất rõ: **“Muốn có sư đạo thì phải bắt nguồn từ hiểu đạo. Hiểu đạo có được phát huy hay không là phải từ nơi sư đạo”**. Thầy dạy trò biết hiểu thảo với Cha Mẹ. Cha Mẹ dạy con biết công ơn của Thầy Cô.

Từ mấy nghìn năm trước, Thích Ca Mâu Ni Phật đã rất chú trọng đến hiểu đạo và sư đạo. Ngài đặt hiểu đạo trước rồi mới đến sư đạo, sau đó mới là **“từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp”**. Điều này không phải là không có lý do. Biết **“hiếu kính Cha Mẹ”** thì mới biết **“phụng sự Sư Trưởng”**, biết **“phụng sự Sư Trưởng”** thì mới **“hiếu kính Cha Mẹ”**, tương bổ tương thành. Người biết **“hiếu kính Cha Mẹ, phụng sự Sư Trưởng”** thì **“từ tâm bất sát”** mới dễ đề khởi, từ đó **“tu Thập Thiện Nghiệp”** mới dễ dàng. Người bất kính Cha Mẹ, bất kính Sư Trưởng thì không thể **“tu Thập Thiện Nghiệp”** được, không bao giờ có chuyện đó xảy ra.

Bài học hôm nay, Hòa Thượng nói: “Tu học các Pháp môn khác thì phải thông qua quá trình Tín – Giải – Hành – Chứng. Như vậy mới gọi là **“chánh tín”**. Tu học có nền tảng, cơ sở rất rõ ràng, tin rồi phải hiểu, hiểu rồi phải hành, hành xong mới chứng. Hiểu trước khi hành, hành cái mình hiểu, hành cái mình tin. Chứng cái mình tin, chứng cái mình hiểu, chứng cái mình hành. Những điều này hoàn toàn phải tương ứng với nhau.

Nhưng đối với người tu Tịnh Độ thì chúng ta đổi chữ **“Hành”** thành chữ **“Nguyện”**, Tín – Nguyện – Hành – Chứng. Chúng ta có một sự truyền thừa để hiểu rồi, thông qua Hòa Thượng, chúng ta đã hiểu cả một đời tu Tịnh Độ, thông qua Lão Cư sĩ Lý Bình Nam - Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không cả một đời tu Tịnh Độ, thông qua Tổ Sư Ấn Quang cũng cả một đời tu Tịnh Độ. Vậy thì cái **“Giải”**, cái **“hiểu”** của chúng ta mới chắc thắng.

Hòa Thượng nói: **“Người thông qua Tín – Nguyện – Hành - Chứng như thế này chắc chắn sẽ vãng sanh”**. Tôi đã viết trên bảng lời khai thị của Tổ Liên Trì: **“Dùng ba nghiệp để niệm Phật, thân lễ Phật, miệng xưng danh hiệu Phật, tâm nhớ đến Phật. Đây gọi là “niệm Phật”. Như vậy mà chuyên trì thì một ngàn người tu, một ngàn người vãng sanh.”**

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!